

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỊNH QUÁN
TỈNH ĐỒNG NAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **08/2019/HNGĐ-ST**

Ngày 18-3-2019

“V/v ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỊNH QUÁN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Thị Kha

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Văn Sơn

Bà Nguyễn Thị Quy

-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền Trang- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Định Quán.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Thọ- Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 3 năm 2019 tại trụ sở TAND huyện Định Quán, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 507/2018/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 10 năm 2018 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 28 tháng 02 năm 2019 giữa các đương sự:

-Nguyên đơn: Chị **Đinh Thị T** - sinh năm 1985, “có mặt”

Địa chỉ: Ấp Vĩnh An, xã La Ngà, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai.

-Bị đơn: Anh **Võ Thành T**- sinh năm 1976, “vắng mặt”

Địa chỉ: Ấp Vĩnh An, xã La Ngà, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn chị Đinh Thị Tiên trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Võ Thành Tuấn sau một thời gian tìm hiểu yêu thương nhau đã tự nguyện chung sống với nhau vào năm 2003, đến năm 2007 mới làm thủ tục đăng ký kết hôn tại UBND xã La Ngà và đã được UBND xã La Ngà cấp Giấy chứng nhận kết hôn ngày 05/7/2007. Vợ chồng chung sống chỉ hạnh phúc được 1 thời gian đầu rồi phát sinh mâu thuẫn về vấn đề tiền bạc, kinh tế gia đình. Vào năm

2009 chị đã làm đơn ly hôn nhưng được ban áp hòa giải vợ chồng về chung sống lại với nhau và có thêm 1 đứa con thứ hai. Nhưng vợ chồng vẫn tiếp tục có những mâu thuẫn khác, thường xuyên bất hòa vì anh Tuấn không lo làm ăn và không quan tâm đến cuộc sống gia đình. Từ tháng 7/2018 chị và anh Tuấn đã chính thức sống ly thân mỗi người 1 nơi. Chị đi làm công nhân phải thuê nhà trọ ở, còn anh Tuấn ở nhà tiếp tục nghề cắt tóc và nuôi 2 đứa con chung. Nay tình cảm vợ chồng đã hoàn toàn phai nhạt không thể hàn gắn được nữa nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Tuấn.

Về con chung: Chị và anh Tuấn có 02 con chung là Võ Thị Mỹ Trâm- sinh ngày 22/5/2005 và Võ Thị Như Ngọc- sinh ngày 08/11/2013 hiện đang ở với anh Tuấn. Chị đồng ý để anh Tuấn được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cả 02 con chung sau khi ly hôn và chị không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Chị và anh Tuấn không có tài sản chung nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Chị và anh Tuấn không có nợ ai nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Võ Thành Tuấn trình bày trong bản khai và đơn xin vắng mặt như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Tuấn và chị Tiên chung sống với nhau vào năm 2003 sau đó tự nguyện đăng ký kết hôn với nhau vào năm 2007 và đã được UBND xã La Ngà cấp Giấy chứng nhận kết hôn ngày 05/7/2007. Trong quá trình chung sống đã phát sinh mâu thuẫn nên đã sống ly thân. Nguyên nhân là do tính tình cách sống không còn phù hợp, Nay chị Tiên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị Tiên được ly hôn với anh thì anh Tuấn đồng ý ly hôn.

Về con chung: Anh và chị Tiên có 02 con chung là Võ Thị Mỹ Trâm- sinh ngày 22/5/2005 và Võ Thị Như Ngọc- sinh ngày 08/11/2013 hiện đang ở với anh. Anh Tuấn yêu cầu được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cả 02 con chung sau khi ly hôn và anh không yêu cầu chị Tiên cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Anh và chị Tiên không có tài sản chung nên anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Anh và chị Tiên không có nợ ai nên anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra anh Tuấn đề nghị Tòa án giải quyết vụ án vắng mặt anh. Anh cam kết không thắc mắc khiếu nại gì.

Phát biểu của Kiểm sát viên về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án: Phát biểu của Kiểm sát viên về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa

và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:

Thẩm phán đã tiến hành đầy đủ các hoạt động tố tụng về xác định quan hệ pháp luật, tư cách tham gia tố tụng của đương sự, thẩm quyền giải quyết của Tòa án, thời hạn chuẩn bị xét xử, thời hạn chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu theo thẩm quyền, thủ tục gửi, cấp và tổng đạt các văn bản tố tụng cho Viện kiểm sát và người tham gia tố tụng tất cả đều đúng quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng và đầy đủ các phần của phiên tòa sơ thẩm, phần thủ tục bắt đầu phiên tòa, phần tranh tụng tại phiên tòa. Thư ký phiên tòa thực hiện đúng và đầy đủ nhiệm vụ, quyền hạn theo luật định. Nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ tố tụng.

Về việc giải quyết vụ án: Quan hệ hôn nhân của chị Tiền và anh Tuấn là hợp pháp. Vợ chồng đã có nhiều mâu thuẫn không thể hàn gắn được, đời sống chung đã chấm dứt. Căn cứ Điều 19, 56 Luật Hôn nhân gia đình thì mục đích hôn nhân của vợ chồng đã không đạt được, anh Tuấn cũng đồng ý ly hôn với chị Tiền nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn, cho chị Tiền được ly hôn với anh Tuấn. Về con chung: Giao 02 con chung chưa thành niên cho anh Tuấn trực tiếp nuôi dưỡng và tạm thời miễn cho chị Tiền nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Tài sản chung, nợ chung không xem xét giải quyết. Về án phí: Chị Tiền phải chịu án phí theo quy định của pháp luật. Những kiến nghị khắc phục sai sót ở cấp sơ thẩm là không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn anh Võ Thành Tuấn có đơn đề nghị vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Đinh Thị Tiền và anh Võ Thành Tuấn có đăng ký kết hôn tại UBND xã La Ngà và đã được cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 05/7/2007. Như vậy hôn nhân của chị Tiền và anh Tuấn được công nhận là hôn nhân hợp pháp. Qua các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án thể hiện vợ chồng chị Tiền anh Tuấn đã có nhiều mâu thuẫn không hàn gắn được, gia đình mất đi hạnh phúc nguyên nhân là do không hòa hợp trong tính tình cách sống và đã sống ly thân từ tháng 7/2018 đến nay. Căn cứ Điều 19 Luật Hôn nhân và Gia đình, xét thấy chị Tiền anh Tuấn không còn sống chung với nhau, đời sống chung vợ chồng đã chấm dứt, vợ chồng không còn thương yêu, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau, mục đích hôn nhân không đạt được. Chị Tiền vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện xin ly hôn. Anh Tuấn cũng đồng ý ly hôn với chị Tiền và đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt nên Tòa án không thể tiến hành hòa giải đoàn tụ cho các đương sự được. Do đó chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Tiền. Cho chị Tiền được ly hôn với anh Tuấn.

[3] Về con chung: Chị Đinh Thị Tiền và anh Võ Thành Tuấn có 02 con chung là Võ Thị Mỹ Trâm- sinh ngày 22/5/2005 và Võ Thị Như Ngọc- sinh ngày 08/11/2013 anh Tuấn yêu cầu được tiếp tục trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục

con chung chưa thành niên sau khi ly hôn và không yêu cầu chị Tiền cấp dưỡng nuôi con.

Luật Hôn nhân và Gia đình quy định: Việc giao con chung cho một bên trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục sau khi ly hôn là căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt của người con. Xét thấy con chung chưa thành niên của chị Tiền anh Tuấn có nguyện vọng ở với cha và hiện đang được anh Tuấn chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục tốt, cuộc sống đang ổn định. Xét yêu cầu của anh Tuấn là hợp lý, phù hợp với điều kiện thực tế của các bên. Vì vậy, giao 02 con chung chưa thành niên cho anh Tuấn trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục sau khi ly hôn. Anh Tuấn không yêu cầu chị Tiền cấp dưỡng nuôi con nên tạm thời miễn cho chị Tiền nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Chị Tiền có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con chung, chị Tiền anh Tuấn có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

[4] Về tài sản chung: Tòa án không xem xét giải quyết.

[5] Về nợ chung: Tòa án không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Chị Tiền phải chịu 300.000 đồng án phí DSST về ly hôn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 28; Điều 68; khoản 1, Điều 228; Điều 220, 266 Bộ luật tố tụng dân sự.

Áp dụng Điều 51, khoản 1 Điều 53, Điều 56, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1)- Về hôn nhân: Cho chị Đinh Thị Tiền được ly hôn với anh Võ Thành Tuấn

2)- Về con chung: Giao 02 con chung chưa thành niên là Võ Thị Mỹ Trâm- sinh ngày 22/5/2005 và Võ Thị Như Ngọc- sinh ngày 08/11/2013 cho anh Tuấn trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục sau khi ly hôn. Anh Tuấn không yêu cầu chị Tiền cấp dưỡng nuôi con nên tạm thời miễn cho chị Tiền nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Chị Tiền có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con chung, chị Tiền anh Tuấn có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

3)- Về tài sản chung: Tòa án không xem xét giải quyết.

4)- Về nợ chung: Tòa án không xem xét giải quyết.

5)- Về án phí: Chị Đinh Thị Tiền phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí DSST về ly hôn. Số tiền 300.000đ tạm ứng án phí chị Tiền đã nộp ngày

08/10/2018 theo biên lai số 005789 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Định Quán tỉnh Đồng Nai chuyển thành án phí. Chị Tiền đã nộp đủ án phí.

Án xử công khai có mặt nguyên đơn, vắng mặt bị đơn. Báo cho nguyên đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Báo cho bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Định Quán;
- Chi cục THADS H. Định Quán;
- UBND xã La Ngà, H. Định Quán;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TRỊNH THỊ KHA